

Bản án số: 160/2019/HSST
Ngày 25-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Công C

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Ch

Ông Trần Huy C

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Lê H - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 530/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1985 tại huyện Th, tỉnh P;

- Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: không;

- Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 8, xã Đ, huyện Th, tỉnh P;

- Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

- Trình độ học vấn: 8/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

- Bố đẻ: Nguyễn Đình Th, sinh năm 1951;

- Mẹ đẻ: Chu Thị M, sinh năm 1954;

Hiện bố, mẹ của bị cáo đều trú tại khu 8, xã Đ, huyện Th, tỉnh P;

- Gia đình bị cáo có 06 anh, chị, em. Bị cáo là con thứ năm;

- Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 26/7/2019, ngày 31/7/2019 bị khởi tố bị can chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh P. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 26/7/2019, tại tổ 13, phố Hòa Bình 2, phường B, thành phố V, tỉnh Ph, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Ph - sinh năm 1985, đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 8, xã Đ, huyện Th, tỉnh Ph đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán. Thu giữ vật chứng trên người Phong: 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc, bên trong chứa chất bột cục màu trắng, Ph khai nhận đó là ma túy Heroine; tiền Việt Nam 320.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ, có số imei: 358483301129249 kèm 01 sim trong máy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng là 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc, bên trong chứa chất bột cục màu trắng theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 56, tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn Ph. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Ngày 26/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Ph. Tại bản kết luận giám định số 953/KLGĐ ngày 31/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận:

“Chất bột cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,202 gam, loại: Heroine.

** Heroine: số thứ tự 9, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.”*

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,190 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn Ph khai trước khi bị bắt, Ph còn bán ma túy cho Dương Tiến Ph, sinh năm 1977, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 10, phố Hòa Bình 2, phường B, thành phố V, tỉnh Ph 01 lần vào ngày 26/7/2019. Cơ quan điều tra đã triệu tập Dương Tiến Ph điều tra làm rõ việc Ph bán ma túy cho Ph cụ thể như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 26/7/2019, khi Ph đang đứng tại khu vực nhà văn hóa phố Hòa Bình 2, phường B, thành phố V, tỉnh P, thì gặp Ph. Ph hỏi và mua được của Ph 01 gói ma túy heroine có đặc điểm là gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy heroine với giá 350.000 đồng. Gói ma túy mua được Ph mang về nhà sử dụng hết cho bản thân.

Về nguồn gốc gói ma túy Nguyễn Văn Ph bán cho Dương Tiến Ph và gói ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang, Ph khai là của Nguyễn Văn S, sinh năm 1968, hộ khẩu thường trú: tổ 13, phố Hòa Bình 2, phường B, thành phố V, tỉnh P đưa cho Ph mang đi bán để kiếm lời, còn Ph được S cho ma túy heroine để sử dụng.

Căn cứ lời khai của Ph, ngày 26/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn S và triệu tập S để làm việc. Quá trình khám xét không thu giữ gì, tại cơ quan điều tra S không thừa

nhận việc đưa ma túy cho Ph đi bán như Ph đã khai. Nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với S về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 26/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã tiến hành triệu tập đối với Dương Tiến Ph để làm việc và xác định Phúc là người đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 18/10/2019, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 183/QĐ-XPVPHC đối với Ph.

Quá trình điều tra xác định:

+ Số tiền 320.000 đồng bị Cơ quan điều tra thu giữ, là tiền Nguyễn Văn Ph bán ma túy cho Dương Tiến Ph mà có, trước khi bị bắt quả tang, Ph đã tiêu sài cá nhân 30.000 đồng tiền bán ma túy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ, có số imei: 358483301129249 kèm sim trong máy là điện thoại của Ph dùng để liên lạc hàng ngày.

* Về điều kiện kinh tế của bị can, Cơ quan điều tra xác định: Trước khi bị bắt bị can Nguyễn Văn Ph sống cùng bố mẹ, ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân bị can Ph không có tài sản riêng gì có giá trị.

Cáo trạng số: 172/CT-VKS-VT ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P đã truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Văn Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

+ Bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/7/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ, có số imei: 358483301129249 của bị cáo Nguyễn Văn Ph.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 953/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P hoàn trả và 01 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 320.000đ (*Ba trăm hai mươi nghìn đồng*) là tiền Ph bán ma túy cho Dương Tiến Ph. Buộc Ph phải nộp số tiền 30.000đ (*Ba mươi nghìn đồng*) là tiền Ph bán ma túy cho Dương Tiến Ph do đã tiêu xài cá nhân để sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Phô phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho các bị cáo đúng thời hạn luật định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Ph đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 26/7/2019, tại khu vực Nhà văn hóa phố Hòa Bình 2, phường B, thành phố V, tỉnh Ph, Nguyễn Văn Ph đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine cho Dương Tiến Ph với giá 350.000 đồng; Hồi 13 giờ ngày 26/7/2019 tại tổ 13, phố Hòa Bình 2, phường B, thành phố V, tỉnh Ph, Nguyễn Văn Ph có hành vi tàng trữ trái phép 0,202 gam ma túy heroine mục đích để bán bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Vì vậy, Ph phải chịu trách nhiệm hình sự về 02 lần phạm tội mua bán trái phép chất ma túy gồm 01 lần bán cho Ph và 01 lần tàng trữ 0,202 gam heroine nhằm để bán.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ph đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo thật nghiêm mới đảm bảo răn đe, giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Ph không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Ph thành khẩn khai báo đối với lần phạm tội quả tang và tự thú đối với hành vi bán trái phép chất

ma túy cho Dương Tiến Ph ngày 26/7/2019 nên được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s và r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ, có số imei: 358483301129249 của bị cáo Nguyễn Văn Ph.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 953/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ph hoàn trả và 01 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/11/2019).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 320.000đ (*Ba trăm hai mươi nghìn đồng*) là tiền Phong bán ma túy cho Dương Tiến Ph.

+ Buộc Phong phải nộp số tiền 30.000đ (*Ba mươi nghìn đồng*) là tiền Ph bán ma túy cho Dương Tiến Ph, Ph đã tiêu xài cá nhân để sung quỹ Nhà nước.

[6]. *Những vấn đề khác:*

Về nguồn gốc gói ma túy Nguyễn Văn Ph bán cho Dương Tiến Ph và gói ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang, Ph khai là của Nguyễn Văn S, sinh năm 1968, hộ khẩu thường trú: tổ 13, phố Hòa Bình 2, phường B, thành phố V, tỉnh Ph đưa cho Ph mang đi bán để kiếm lời, còn Ph được S cho ma túy heroine để sử dụng. Căn cứ lời khai của Ph, ngày 26/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn S và triệu tập S để làm việc. Quá trình khám xét không thu giữ gì, tại cơ quan điều tra S không thừa nhận việc đưa ma túy cho Ph đi bán như Ph đã khai. Nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với S về hành vi mua bán trái phép chất ma túy là phù hợp

Ngày 26/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã tiến hành triệu tập đối với Dương Tiến Ph để làm việc và xác định Ph là người đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 18/10/2019, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 183/QĐ-XPVPHC đối với Ph là phù hợp.

[7] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn Ph 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang, tạm giữ ngày 26/7/2019.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ, có số imei: 358483301129249 của bị cáo Nguyễn Văn Ph.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 953/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P hoàn trả và 01 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/11/2019).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 320.000đ (*Ba trăm hai mươi nghìn đồng*) là tiền Phong bán ma túy cho Dương Tiến Ph.

+ Buộc Phong phải nộp số tiền 30.000đ (*Ba mươi nghìn đồng*) là tiền Phong bán ma túy cho Dương Tiến Ph, Ph đã tiêu xài cá nhân để sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Ph để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND TP. V, T. P;
- CQCA TP. V, T. P;
- THA HS, DS TP. V, T. P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh P;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Công C

